

Số: /BC-PGDĐT

Quảng Yên, ngày 07 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Khảo sát thực trạng thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục cấp Tiểu học; góp ý dự thảo Thông tư quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

Kính gửi: Phòng Giáo dục phổ thông - Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Công văn số 1366/SGDĐT-GDPT ngày 02/6/2023 về việc báo cáo khảo sát thực trạng thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục cấp Tiểu học; góp ý dự thảo Thông tư quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; Phòng GD&ĐT Quảng Yên báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. Thực hiện khảo sát việc thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

1. Thực trạng triển khai (phụ lục 1 - đính kèm).

2. Thuận lợi, khó khăn

2.1. Thuận lợi

- Việc ứng dụng các phần mềm đã giúp công tác quản lý, điều hành thuận tiện và khoa học, giảm áp lực cho đội ngũ rất nhiều.
- Tăng tính tương tác, nâng cao chất lượng dạy học thông qua việc đổi mới, áp dụng các phương thức giảng dạy hiện đại; các mô hình thông minh làm tăng sự kết nối, tương tác giữa thầy và trò.
- Hồ sơ nhà trường, học sinh được nhập liệu trên trực tuyến thuận lợi trong công tác lưu trữ hàng năm.
- Phần mềm Smas hỗ trợ rất hiệu quả trong việc tổng hợp các dữ liệu của lớp, của khối, độ chính xác về thông tin học sinh.

2.2. Khó khăn

- Đồng bộ dữ liệu phần mềm QLTH (Smas) lên cơ sở dữ liệu Quốc gia (MOET) còn nhiều lỗi, số liệu không lên hết và đồng nhất kết quả trong Smas dẫn đến kết quả trên phần mềm CSDL của Bộ GD&ĐT còn chênh lệch.
- Cơ sở hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền Internet đôi lúc chưa ổn định.
- Một bộ phận đội ngũ còn hạn chế về kiến thức, kỹ năng sử dụng các phần

mềm, ứng dụng CNTT vào việc công tác.

3. Đề xuất kiến nghị

- Cần đầu tư trang bị thêm các phần mềm, thiết bị để chuyển dần sang môi trường số. Nâng cấp đường truyền số liệu của tỉnh để thao tác được thuận lợi hơn.
- Tiếp tục phối hợp đầu tư để phần mềm QLTH (Smas) ngày càng hoàn thiện đặc biệt kỹ thuật đồng bộ lên CSDL của Bộ GD&ĐT.
- Đầu tư không gian lưu trữ cho thư công vụ của CB, GV, NV các trường để thực hiện tốt hơn quản lý hồ sơ trực tuyến.
- Tiếp tục cấp chữ ký số cho BGH các trường trên địa bàn để đảm bảo 100% CBQL có chữ ký số riêng.
- Sở GD&ĐT thường xuyên tập huấn CNTT cho đội ngũ các trường để nắm bắt công nghệ mới; tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin, an toàn thông tin cần thiết để tác nghiệp trên môi trường số, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

II. Góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một

Phòng GD&ĐT thị xã đã tổ chức cho 22/22 trường có cấp tiểu học tham gia ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một. 100% các trường nhất trí với các nội dung của dự thảo và không có ý kiến nào khác (*phụ lục 2 - đính kèm*).

Trên đây là kết quả khảo sát thực trạng thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số tại các cơ sở giáo dục và góp ý dự thảo Thông tư quy định về việc dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 trên địa bàn thị xã Quảng Yên; Phòng GD&ĐT thị xã trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, CNTT, CMTH.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thuý Hồng

Phụ lục 1

KẾT QUẢ

Thực hiện triển thực hiện chuyển đổi số trong các cơ sở thực hiện chương trình giáo dục tiểu học năm học 2022 – 2023

1. Thực trạng triển khai

TT	Nội dung/Phần mềm	Số lượng triển khai				Thời gian thực hiện (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị phối hợp/ cung cấp dịch vụ	Đánh giá (Đánh dấu "X" vào cột tương ứng)	
		Số trường	Số lớp	Số CBGV	Số học sinh			Hiệu quả	Chưa hiệu quả
I	Học bạ điện tử								
1	Hồ sơ học sinh - phần mềm QLTH (SMAS)	22	416		13,455	Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
2	Sổ đánh giá học sinh - phần mềm QLTH (SMAS)	22	416		13,455	Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
II	Thư viện điện tử, (Thư viện số)								
1	Soạn, duyệt kế hoạch bài dạy trên quangyen.quangninh.edu.vn	22		611		Từ năm 2017 đến nay	Hệ thống của Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên	x	
2	Webside công thông tin điện tử các trường trên quangyen.quangninh.edu.vn	22				Từ 2010 đến nay	Hệ thống của Phòng GD&ĐT thị xã Quảng Yên	x	
III	Quản lý công tác (hồ sơ) chuyên môn trên môi trường số								
1	Hồ sơ cán bộ - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
2	Phân công giảng dạy - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
3	Phân công chủ nhiệm - phần mềm QLTH (SMAS)	22	416	611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
4	Sổ chủ nhiệm - phần mềm QLTH (SMAS)	22	416	611		Từ 2020 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	

5	Lịch báo giảng - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2020 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
6	Sổ kế hoạch chuyên môn - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2020 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
7	Sáng kiến kinh nghiệm - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2020 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
8	Đánh giá chuẩn nghề nghiệp - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
9	Quản lý khen thưởng - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
10	Xếp loại thi đua giáo viên, HS - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel	x	
11	Báo cáo hồ sơ học sinh, cán bộ - phần mềm QLTH (SMAS)	22		611		Từ 2018 đến nay	Tập đoàn viễn thông Viettel		
12	Phần mềm CSDL moet	22				Từ 2018 đến nay	Hệ thống của Bộ GD&ĐT	x	
IV	Chữ kí số	Phòng GDDT		Cơ sở giáo dục		Thời gian thực hiện (từ tháng/năm đến tháng/năm)	Đơn vị phối hợp/ cung cấp dịch vụ		
		Cán bộ quản lý		HT, PHT	Giáo viên				
	Đã được cấp chữ ký số	14/14=100%		22/39=56,41%	0	09/2022-05/2023	Ban Cơ yếu Chính phủ, Tập đoàn VNPT, Tập đoàn Viettel		

** Lưu ý: Không thay đổi cấu trúc bảng, chỉ thêm dòng (nếu có); ở mục IV Chữ kí số: ghi tỉ lệ % số CBQL, HT, PHT và GV đã được cấp chữ kí số.*

Phụ lục 2

TỔNG HỢP

Nội dung góp ý dự thảo thông tư quy định về việc dạy và học tiếng việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

STT	Nội dung dự thảo	Nội dung góp ý	Lí do
1	Chương I: Những quy định chung	Không	Nhất trí với dự thảo
2	Chương II: Nội dung dạy và học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1	Không	Nhất trí với dự thảo
3	Chương III: Tổ chức dạy học Tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1	Không	Nhất trí với dự thảo
4	Chương IV: Nhà trường, gia đình và cộng đồng	Không	Nhất trí với dự thảo
5	Chương V: Tổ chức thực hiện	Không	Nhất trí với dự thảo
6	Chương VI: Điều khoản thi hành	Không	Nhất trí với dự thảo

